

Số: 08/2021/QĐST-DS

Hồng Dân, ngày 07 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần B**. Địa chỉ: Số 210 đường Tr, phường Tr, quận H, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Doãn S**, chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh T,(văn bản ủy quyền số 406 ngày 02.4.2021).

Bị đơn: Bà **Lê Thị V**, sinh năm 1982. Địa chỉ: Khu 2, ấp N, thị trấn Ng, huyện H, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Lê Thị V có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 29/4/2021 là 67.940.175 đồng (Trong đó: Nợ gốc là 61.350.000 đồng).

2.2. Kể từ ngày 30/4/2021, bà Lê Thị V còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2.3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành là 1.699.000 đồng. Bà Lê Thị V tự nguyện chịu toàn bộ nên buộc bà Lê Thị V nộp

1.699.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

2.4. Ngân hàng thương mại cổ phần B không phải chịu án phí, Ngân hàng thương mại cổ phần B được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.610.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003435 ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Hồng Dân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Văn Tám